TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS -ST
Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tân và ông Nguyễn Văn Lĩnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 03/2019/TLST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Đỗ Thị L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 08 tháng 9 năm 1960; Nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện QH, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Đỗ Văn H(đã chết) và con bà Nguyễn Thị T(đã chết); Chồng: Hồ Văn Ngh; sinh năm 1957; Có 02 con: Lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1992, vắng mặt.

Trú tại: Khối T, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965, vắng mặt.

Trú tại: Khối T, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 22/12/2018, sau khi ăn cơm xong tại nhà chị Trần Thị H tại khối T, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An, bị cáo là người giúp việc cho gia đình chị H trong lúc lau dọn khu vực kệ tủ đựng rượu thấy chiếc nhẫn vàng của chị H để trong tủ rượu nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo cầm chiếc nhẫn cất vào trong chiếc ví màu xám, hình chữ nhật của bà Nguyễn Thị L ở trên giá gỗ gần khu vực bếp rồi tiếp tục lau dọn. Đến ngày 23/12/2018, chị H phát hiện không thấy chiếc nhẫn nên hỏi L: "Bác có thấy chiếc nhẫn của cháu không?" thì L trả lời "không thấy". Ngày 24/12/2018, Đỗ Thị L sợ hành vi lấy trộm bị phát hiện nên lấy chiếc nhẫn bỏ vào khớp nối của chiếc võng xếp ở gần tủ đựng rượu rồi gọi bà Nguyễn Thị L là mẹ chồng của chị H ra nói: "Tìm thấy chiếc nhẫn rồi" đồng thời chỉ cho bà L thấy vị trí chiếc nhẫn. Ngày 25/12/2018, Đỗ Thị L thừa nhận với chị H hành vi lấy trộm chiếc nhẫn và đến Công an thị xã Hoàng Mai đầu thú hành vi của mình. Ngày 27/12/2018, Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 chiếc nhẫn vàng loại 18K, mặt trong nhẫn có dòng chữ ITALY 750, mặt trên nhẫn có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,69 chỉ gồm cả vàng và đá, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.689.000đ(Bốn triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 10/CT- VKSHM, ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Đỗ Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đỗ Thị L từ 6 - 9 tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 18 ngày (Do bị tạm giữ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 31/12/2018 là 6 ngày x 3 = 18 ngày cải tạo không giam giữ). Không khấu trừ thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đó được giao trả xong cho người bị hại và chị Trần Thị H không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L không biết Đỗ Thị L bỏ nhẫn vàng vào ví của mình nên không đồng phạm.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc nhẫn vàng loại 18K, mặt trong nhẫn có dòng chữ ITALY 750, mặt trên nhẫn có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,69 chỉ gồm cả vàng và đá, đã qua sử dụng đã trả lại cho chị Trần Thị H nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 13 giờ ngày 22/12/2018, trong lúc lau dọn nhà bếp của chị Trần Thị H trú tại khối T, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Đỗ Thị L đã lén lút chiếm đoạt của chị H 01(một) chiếc nhẫn vàng loại 18K có giá trị là 4.689.000đ(Bốn triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng). Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Đỗ Thị L phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn phải đi làm giúp việc nên không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: 01 chiếc nhẫn vàng loại 18K, mặt trong nhẫn có dòng chữ ITALY 750, mặt trên nhẫn có đính đá màu trắng, trọng lượng 1,69 chỉ gồm cả vàng và đá, đã qua sử dụng đã trả lại cho chị Trần Thị H nên miễn xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L không biết Đỗ Thị L bỏ nhẫn vàng vào ví của mình nên không đồng phạm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Đỗ Thị L 9(Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 18 ngày (Do bị tạm giữ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 31/12/2018 là 6 ngày x 3 = 18 ngày cải tạo không giam giữ).

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Đỗ Thị L được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đỗ Thị L cho UBND xã Châu Lý, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.